



Bộ Giáo Dục và Đào Tạo
Trường ĐH Nông Lâm TP. HCM

BÀI GIẢNG LÂM SẢN NGOÀI GỖ

Bài 1. Khái niệm về Lâm sản ngoài gỗ

Nguyễn Quốc Bình

Bài: Các khái niệm về Lâm sản ngoài gỗ

- 1 Mục tiêu bài học
- 2 Các khái niệm
- 3 Ứng dụng khái niệm để xác định Lâm sản ngoài gỗ
- 4 Tài liệu tham khảo và câu hỏi

1. Mục tiêu bài học

- ❖ Phân tích được khái niệm về Lâm sản ngoài gỗ trong một hoàn cảnh cụ thể.
- ❖ Xác định được ý nghĩa và các giá trị của Lâm sản ngoài gỗ trong nền kinh tế quốc dân.



Bạn biết gì về lâm sản ngoài gỗ (LSNG)?

Từ các loài cây có thể dùng làm thức ăn

- Lương thực/thực phẩm
- Dầu ăn
- Gia vị
- Cỏ khô
- ...

– Sản phẩm từ thú vật có thể dùng làm thức ăn

- Vật sống trên đất
- Các sản phẩm từ thú vật
- Cá và các loài không xương sống
- ...

– Các sản phẩm từ thực vật không ăn được

- Song mây
- Tre nứa
- Sản phẩm từ gỗ (không phải gỗ)
- Các chất nhựa/hợp chất từ cây

– Các sản phẩm của thú vật không ăn được

- Sản phẩm từ côn trùng
- Sản phẩm từ động vật hoang dã
- ...

– Các sản phẩm cho dược liệu

Nguồn: <http://www.ntfp.org> # 2003

Mar-10



Tại sao chúng ta phải học về LNSG?

- ❖ Là một nguồn tài nguyên có giá trị, đóng góp vào việc phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học,
- ❖ Chưa được chú trọng ở cấp độ vĩ mô/cộng đồng,
- ❖ Được phát triển sẽ góp phần tăng thu nhập cho cộng đồng nông thôn vùng gần rừng, thúc đẩy việc quản lý rừng bền vững,
- ❖ Mang lại các dịch vụ cho người dân sống xa rừng,
- ❖ Thực tế đòi hỏi các cán bộ ngành lâm nghiệp cần được cung cấp những kiến thức về quản lý LSNG.



Học về LSNG để làm gì?

Để biết:

- ❖ LSNG là gì,
- ❖ Ý nghĩa, mục đích sử dụng của LSNG,
- ❖ Đặc điểm nhận biết LSNG,
- ❖ Thực trạng của LSNG trên thế giới và Việt Nam,
- ❖ Cách thức quản lý LSNG,
- ❖ Khả năng phát triển LSNG,
- ❖ Cách khai thác và kênh tiêu thụ LSNG,
- ❖ Công nghệ chế biến, rút ngắn dòng thị trường tiêu thụ LSNG.
- ❖ ...



Theo các bạn, như thế nào là Lâm sản ngoài gỗ?

- ❖ Là cây rừng dùng làm thuốc chữa bệnh hay ăn được.
- ❖ là những loài động vật trong rừng có thể ăn được
- ❖ là những gì lấy từ rừng, không phải gỗ, mà con người ăn được.
- ❖ Là những gì mà chúng ta lấy từ rừng và chúng phục vụ cho mục đích của con người

2. Các khái niệm về Lâm sản ngoài gỗ

- ❖ Là tất cả các vật liệu sinh học khác gỗ, được khai thác từ rừng tự nhiên phục vụ mục đích của con người (W.W.F - 1989).
- ❖ Là tất cả sản phẩm sinh vật (trừ gỗ tròn công nghiệp, gỗ làm dăm, gỗ làm bột giấy) có thể lấy ra từ hệ sinh thái tự nhiên, rừng trồng được dùng trong gia đình, mua bán, hoặc có ý nghĩa tôn giáo, VH hoặc xã hội, (Wickens, 1991).



2. Các khái niệm về Lâm sản ngoài gỗ (tt)

- ❖ là tất cả những sản phẩm có nguồn gốc sinh vật không kể gỗ, cũng như những dịch vụ có được từ rừng và đất rừng (FAO, 1995).
- ❖ là các sản phẩm nguồn gốc sinh vật, loại trừ gỗ lớn, có ở rừng, ở đất rừng và ở các cây bên ngoài rừng (FAO, 1999).

2. Các khái niệm về Lâm sản ngoài gỗ (tt)

- ❖ LSNG là những sản phẩm từ sinh vật hoặc có nguồn gốc từ sinh vật, không phải gỗ, và các dịch vụ từ sinh vật có được từ hệ sinh thái rừng và đất rừng phục vụ cho mục đích sử dụng của con người. Mục đích sử dụng của con người tùy thuộc vào đặc tính riêng của từng cộng đồng, từng quốc gia hay từng khu vực.

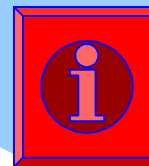
3. Bài tập

Dựa vào khái niệm về Lâm sản ngoài gỗ vừa phân tích, học viên hãy xác định các loài nào sau đây là lâm sản ngoài gỗ? Giải thích.

Lồ ô/tre nứa

Mật ong
Rừng

Nấm



Sâm
Ngọc Linh

Lồ ô/tre nửa

- ❖ Có nhiều trong rừng ở Việt Nam
- ❖ Không cho mục đích chính là lấy gỗ
- ❖ Các cộng đồng: làm đồ gia dụng, thủ công mỹ nghệ, thực phẩm
- ❖ Thành phố lớn: giấy sợi,



Mật ong rừng

- ❖ Có trong rừng
- ❖ Là sản phẩm do Ong + phấn hoa
- ❖ Dùng làm thuốc chữa bệnh,



Sâm Ngọc Linh

- ❖ Có ở vùng núi Ngọc Linh (Quảng Nam, KonTum)
- ❖ Giá trị cao (~ 15 – 20 triệu đồng/kg)
- ❖ Dùng làm thuốc chữa bệnh



Nấm

❖ Nấm Linh Chi

- Có nguồn gốc từ rừng
- Dùng làm dược liệu



❖ Nấm Đông cô

- Từ các vườn nấm không có trong rừng



Ý nghĩa và lĩnh vực sử dụng của LSNG

❖ Ý nghĩa:

- ✓ Nâng cao thu nhập,
- ✓ Tạo tính an toàn lương thực, sức khỏe, nguyên - nhiên liệu,
- ✓ Tăng đa dạng sinh học trong hệ sinh thái rừng

• Lĩnh vực sử dụng:

- Sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ,
- Cung cấp dược liệu,
- Cung cấp thực phẩm, thức ăn,
- Cung cấp dịch vụ giải trí, mỹ quan...

Các giá trị mà LSNG mang lại cho con người:

❖ Giá trị về mặt kinh tế

Tổng giá trị xuất khẩu hàng mây của Indonesia

| Năm | Giá trị tính (triệu US\$) |
|------|---------------------------|
| 1988 | 195 |
| 1989 | 157 |
| 1990 | 222 |
| 1991 | 277 |
| 1992 | 295 |
| 1993 | 335 |
| 1994 | 360 |

Giá trị chung của mây ở Peninsular, Malaysia

| Năm | Giá trị (triệu US\$) |
|------|----------------------|
| 1990 | 107,221 |
| 1991 | 168,836 |
| 1992 | 161,354 |
| 1993 | 133,364 |
| 1994 | 91,142 |

Nguồn IUCN, 1999

Giá trị về mặt kinh tế

❖ Các nguồn thu nhập của một hộ gia đình ở Cẩm Mỹ, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh

Nguồn: John.B. Raintree, & ctv, 1999

| Nguồn thu nhập | Thu nhập ước tính/hộ (đồng) | Tỷ lệ % |
|--------------------|-----------------------------|---------|
| Nông nghiệp | | 18.7 |
| Lúa | 1,200,000 | |
| Lạc | 240,000 | |
| Đậu | 30,000 | |
| Sắn, Khoai lang | 40,000 | |
| Tổng | 1,510,000 | |
| Chăn nuôi | | 15.7 |
| Trân, gia súc | 700,000 | |
| Lợi | 400,000 | |
| Gà vịt | 165,000 | |
| Tổng | 1265,000 | |

| Nguồn thu nhập | Thu nhập ước tính/hộ (đồng) | Tỷ lệ % |
|--------------------------------|-----------------------------|---------|
| LSNG | | 58.7 |
| Gỗ củi | 950000 | |
| Than củi | 1100000 | |
| Song, mây | 1350000 | |
| Cây thuốc nam | 550000 | |
| Đ. vật hoang dã, mật | 620000 | |
| Quả rừng | 112000 | |
| Câu cá | 100000 | |
| Tổng | 4,732,000 | |
| Các nguồn thu nhập khác | | 6.9 |
| Nấu rượu | 20,000 | |
| Lương, lương hưu | 250,000 | |
| Buôn bán nhỏ | 10,000 | |
| Lấy nhựa thông | 50,000 | |
| Phí bảo vệ rừng | 100,000 | |
| Chế biến gạo, vận chuyển | 100,000 | |
| Nghề mộc và xây dựng nhà | 30,000 | |
| Tổng | 560,000 | |



Giá trị về mặt xã hội

Cho các cộng đồng cư dân vùng gần rừng:

- ❖ Ổn định và an ninh cho đời sống người dân phụ thuộc vào rừng,
- ❖ Tạo ra thu nhập thường xuyên cho người dân sống phụ thuộc vào rừng,
- ❖ Tạo ra một số lượng việc làm đủ lớn cho dân địa phương quanh năm,
- ❖ Phát triển LSNG là hướng tới người nghèo miền núi,
- ❖ Bảo tồn và làm sống những kiến thức bản địa về gây trồng, chế biến, chữa bệnh bằng cây thuốc tự nhiên, về các ngành nghề thủ công mỹ nghệ,
- ❖ Bảo tồn những giá trị văn hoá của các cộng đồng, các dân tộc



Giá trị về mặt xã hội

Cho những khu vực đô thị:

- ❖ Tạo công ăn việc làm cho các nhà máy, xí nghiệp chế biến/sản xuất dùng nguyên liệu từ LSNG nơi đô thị,
- ❖ Tạo ra các dịch vụ cho người dân nơi đô thị, giải trí, các thú tiêu khiển,...
- ❖ Đa dạng hoá các sản phẩm công nghiệp cho các nhà máy/xí nghiệp,
- ❖ Giảm chi phí nhập nguyên liệu từ nước ngoài,
- ❖ Tăng tính cạnh tranh thương mại trong và ngoài nước.



Giá trị về mặt môi trường

- ❖ Bảo vệ và làm tăng tính đa dạng sinh học của rừng,
- ❖ Giải quyết mâu thuẫn giữa phát triển bền vững nguồn tài nguyên đáp ứng cho sự tăng dân số với bảo tồn bền vững nguồn gen cho tương lai,
- ❖ Bảo vệ gián tiếp rừng, đất rừng và nguồn nước,

*Các bạn nghĩ như thế nào về thực trạng
LSNG ở Việt Nam?*

Tài liệu tham khảo và câu hỏi

❖ Tài liệu tham khảo

- Bài 1 trong Bài giảng Lâm sản ngoài gỗ, Đặng Đình Bôi và ctv, 2002;
- <http://www.mekonginfo.org>
- <http://www2.hcmuaf.edu.vn/contents.php?ids=926&ur=ngquocbinh>

❖ Câu hỏi:

Dựa vào các khái niệm đã học, hãy phân tích tại sao cây Cao Su, con Tê Giác ở vườn Quốc gia Cát Tiên khi nào được cho là Lâm sản ngoài gỗ?



LOGO



Hết bài 1